

Bản án số: 01/2024/HC-PT

Ngày: 05 - 01 - 2024

V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính  
trong lĩnh vực lệ phí trước bạ.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Huy Cầu

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Duyên

Ông Phan Đức Phương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Út – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 694/2023/TLPT-HC ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực lệ phí trước bạ”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 1183/2023/HC-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3060/2023/QĐ-PT ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

***- Người khởi kiện:*** Ông Lâm Quang T, sinh năm 1948 (có mặt)

Địa chỉ: Số G Đường số E, Khu phố C, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên lạc: Số B đường N J, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

***- Người bị kiện:*** Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: Số C H, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người đại diện theo pháp luật:*** Ông Nguyễn Văn T1 – Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (xin xét xử vắng mặt);

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:* Bà Đoàn Huỳnh Thiên T2, Công chức Đội trước bạ và thu khác Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

*- Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Lâm Quang T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện ông Lâm Quang T trình bày:*

Ngày 07/4/2022 ông T mua lại chiếc ô tô nhãn hiệu Huyndai Azera của bà Gai M, viên chức Lãnh sự tại Lãnh sự quán Trung Quốc (bà Gai M trước đó mua lại của ông Park Seung W), khi đi làm thủ tục nộp phí trước bạ, ông T nhận được Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB- CCT ngày 09/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N.

Ông T thấy không hợp lý vì thông báo mức thu lệ phí là 10%, nên ông T có đơn đề nghị Chi cục thuế xem xét lại để ông T được nộp ở mức 2%.

Sau đó ông T nhận được văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, vẫn giữ mức thu lệ phí trước bạ là 10%. Ông T tiếp tục khiếu nại văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022.

Đến ngày 21/6/2022, Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N ra Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lâm Quang T, giữ nguyên nội dung văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 và Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB-CCT ngày 09/5/2022.

Theo ông T, Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 quy định về lệ phí trước bạ, tại điểm 5d Điều 8 có ghi: “...các loại ô tô ... nộp lệ phí trước bạ lần thứ 2 trở đi với mức thu là 2% và áp dụng thống nhất trên toàn quốc”.

Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 quy định chi tiết Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022, tại điểm 3 Điều 4 có ghi: “Trường hợp người nước ngoài chuyển nhượng tài sản cho tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam thì tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng phải kê khai, nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, sử dụng theo mức thu 2%”.

Đối chiếu với các căn cứ trên, thì trường hợp của ông T được tính phí trước bạ ở mức 2%. Trên cơ sở đó, ông T yêu cầu Tòa án hủy bỏ Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB-CCT ngày 09/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N. Ông Lâm Quang T vẫn giữ nguyên nội dung Đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 23/11/2022, về việc rút yêu cầu khởi kiện đối với văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N và Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN ngày 21/6/2022 của Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N.

*Người bị kiện Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N:*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N trình bày: Giữ nguyên quan điểm theo nội dung Bản tự khai của người đại diện Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, có nội dung như sau:*

Ngày 09/5/2022, Chi cục thuế khu vực Quận G - Huyện N có tiếp nhận hồ sơ khai lệ phí trước bạ của ông Lâm Quang T mua lại phương tiện là ô tô con, nhãn hiệu: Hyundai, số loại: Azera, số khung: 41DP7A230584; số máy: G6DB7A858689, biển kiểm soát: 41-601-NG-26 của bà Gai M, là viên chức Lãnh sự công tác tại Lãnh sự quán Trung Quốc. Cục Hải quan Thành phố H xác nhận chiếc xe trên được chuyển nhượng cho ông Lâm Quang T theo giấy chuyển nhượng xe ô tô số 08/CN-NG ngày 26/4/2022. Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe của Công an Thành phố H ngày 26/3/2022, chiếc xe trên có nguồn gốc là "xe tạm nhập miễn thuế của đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ".

Căn cứ khoản 3, Điều 4, Thông tư 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 của Bộ T3 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ.

*“Điều 4. Mức thu lệ phí trước bạ*

*3. Đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống mang biển số ngoại giao, biển số nước ngoài và biển số quốc tế của các tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP chuyển nhượng cho các tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam (không thuộc đối tượng quy định khoản 2 Điều 10 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP) thì tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng phải nộp lệ phí trước bạ với mức thu lần đầu theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP trong trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không có quy định. Giá tính lệ phí trước bạ đối với trường hợp này là giá trị còn lại của tài sản được xác định tại thời điểm kê khai lệ phí trước bạ theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này”.*

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ.

*“2. Tài sản (trừ nhà, đất) của tổ chức, cá nhân nước ngoài sau đây*

*b) Viên chức ngoại giao, viên chức lãnh sự, nhân viên hành chính kỹ thuật của cơ quan Đại diện ngoại giao, cơ quan Lãnh sự, thành viên cơ quan Đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc và thành viên của gia đình họ không phải là công dân Việt Nam hoặc không thường trú tại Việt Nam được Bộ N cấp chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ”.*

Căn cứ quy định trên, trường hợp ông Lâm Quang T không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP, nhận chuyển nhượng xe của bà Gai M, chức vụ: lãnh sự, số chứng minh thư ngoại giao 75/LS-HCM/2018 xe mang biển số ngoại giao thì phải nộp lệ phí trước bạ theo mức thu lần đầu với thuế suất là 10%.

Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Quang T.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 1183/2023/HC-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Quang T đối với: Văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc vẫn giữ mức thu lệ phí trước bạ là 10% và Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN ngày 21/6/2022 của Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lâm Quang T.

2. Bác yêu cầu của người khởi kiện ông Lâm Quang T, về việc yêu cầu Tòa án hủy Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB-CCT ngày 09/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/7/2023 người khởi kiện ông Lâm Quang T kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Lâm Quang T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện xin xét xử vắng mặt.

Trong phần tranh luận:

Người khởi kiện trình bày: Ông mua xe đã qua 4 lần chủ, không phải là xe nhập đầu tiên, xe có biển số ngoại giao cũng có giá trị như biển số tại Việt Nam, đại sứ quán đem xe qua phục vụ công tác đã 10 năm, sau đó bán cho nhân viên trong lãnh sự quán, không có văn bản pháp luật nào thể hiện xe mua qua 4 lần chủ phải nộp lệ phí trước bạ 10%, mà chỉ có quy định xe qua mua bán lần 2 chỉ phải chịu lệ phí trước bạ là 2%. Dẫn chứng của người bị kiện là không đúng vì ông không yêu cầu miễn trừ lệ phí trước bạ, 03 người mua trước đây đều được miễn trừ lệ phí trước bạ, thuế phí. Nếu có áp dụng Thông tư 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 của Bộ T3 thì ông cũng thuộc trường hợp áp dụng lệ phí trước bạ 2% vì Nghị định là văn bản pháp lý cao hơn Thông tư.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện phát biểu: Chiếc xe mà ông T có nguồn gốc là tạm nhập tái xuất, viên chức ngoại giao nước ngoài là người thuộc trường hợp được miễn trừ thuế phí. Nhưng ông T là người Việt Nam không thuộc đối tượng áp dụng khoản 2 Điều 10 Thông tư 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 của Bộ T3 nên chịu lệ phí trước bạ là 10%.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Chiếc xe trên ông T mua của viên chức lãnh sự ngoại giao, những người mua xe trước ông T đều thuộc trường hợp áp dụng miễn trừ ưu đãi về thuế, nên xác định của người bị kiện về việc áp dụng lệ phí trước bạ 10% đối với ông T là đúng quy định pháp luật. Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong thời hạn quy định pháp luật nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vụ án.

[2] Ngày 09/5/2022 Chi cục thuế khu vực Quận G huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB-CCT thông báo cho ông Lâm Quang T nộp phí trước bạ đối với chiếc ô tô nhãn hiệu Hyundai Azera, do ông T mua lại của bà Gai M, viên chức Lãnh sự tại Lãnh sự quán Trung Quốc (bà Gai M trước đó mua lại của ông Park Seung W), với mức thu là 10%. Ông T cho rằng ông thuộc trường hợp chỉ phải nộp lệ phí trước bạ với mức thu 2% nên có đơn đề nghị xem xét lại. Ngày 13/5/2022 Chi cục thuế khu vực Quận G huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK, vẫn giữ mức thu lệ phí trước bạ 10%. Ngày 21/6/2022 Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN không chấp nhận khiếu nại của ông T. Do đó, ông T khởi kiện vụ án hành chính đề nghị Tòa án hủy các văn bản trên.

Tại đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 23/11/2022 và tại phiên tòa sơ thẩm, ông T xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 và Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN ngày 21/6/2022 nên Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết đối với 02 văn bản này .

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện:

- Chi cục thuế khu vực Quận G huyện N ban hành Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB- CCT ngày 09/5/2022 là đúng hình thức, thẩm quyền, trình tự, thủ tục về ban hành quyết định hành chính trong lĩnh vực lệ phí trước bạ.

- Căn cứ Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe của Công an Thành phố H ngày 26/3/2022, chiếc ô tô nhãn hiệu Hyundai Azera, loại xe 05 chỗ ngồi, mang biển số ngoại giao 41-601-NG-26 của bà Gai M, viên chức Lãnh sự tại Lãnh sự quán Trung Quốc, chiếc xe trên có nguồn gốc là "xe tạm nhập miễn thuế của đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ".

Bà Gai M là viên chức Lãnh sự tại Lãnh sự quán Trung Quốc, số chứng minh thư ngoại giao/công vụ 75/LS-HCM/2018, được xác định là người nước ngoài theo quy định điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ.

Ông Lâm Quang T, là công dân Việt Nam nên không thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP. Căn cứ khoản 3 Điều 4 Thông tư 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 của Bộ T3 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ thì Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, áp thu lệ phí trước bạ 10%, là đúng quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP.

- Ông Lâm Quang T cho rằng theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP và điểm 3 Điều 4 Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 quy định chi tiết Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 thì trường hợp của ông có mức nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, sử dụng theo mức thu 2%.

Xét, Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 quy định các dạng xe ô tô như sau: Xe nhập khẩu; xe sản xuất lắp ráp trong nước; và xe mang biển số ngoại giao, biển số nước ngoài, biển số quốc tế. Do vậy, quy định về lệ phí trước bạ, tại điểm d khoản 5 Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 được áp dụng đối với dạng xe nhập khẩu; xe sản xuất lắp ráp trong nước. Chiếc xe ông T nhận chuyển nhượng là xe mang biển số ngoại giao (biển kiểm soát: 41-601-NG- 26), thuộc dạng “xe tạm nhập miễn thuế của đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ” theo Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe của Công an Thành phố H ngày 26/3/2022. Do vậy, chiếc xe này chịu sự điều chỉnh về lệ phí trước bạ tại đoạn 1 khoản 3 Điều 4 Thông tư 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ với mức thu lệ phí trước bạ là 10%.

Từ những phân tích trên có cơ sở xác định Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB-CCT ngày 09/5/2022, văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G huyện N với mức thu lệ phí trước bạ là 10%; Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN ngày 21/6/2022 của Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lâm Quang T là đúng quy định pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận. Ngoài ra, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định thêm: Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN ngày 21/6/2022 của Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N là quyết định liên quan đến quyết định hành chính bị kiện, căn cứ Điều 3 Luật tổ tụng hành chính thì Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N phải được xác định là người bị kiện. Tuy nhiên, do yêu cầu khởi kiện của ông T là không có căn cứ chấp

nhận, nên thiếu sót này của Tòa án cấp sơ thẩm không là vi phạm tố tụng nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Lâm Quang T, sinh năm 1948 nên được miễn án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Lâm Quang T

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 1183/2023/HC-ST ngày 17/7/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật người cao tuổi; Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ; Thông tư 13/2022/TT-BTC ngày 28/02/2022 của Bộ T3 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về Lệ phí trước bạ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Quang T đối với: văn bản số 2655/CCTKVO7NB-TBTK ngày 13/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc vẫn giữ mức thu lệ phí trước bạ là 10% và Quyết định số 2248/QĐ-CCT-KN ngày 21/6/2022 của Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lâm Quang T.

2. Bác yêu cầu của người khởi kiện ông Lâm Quang T, về việc yêu cầu Tòa án hủy Thông báo nộp lệ phí trước bạ số 11522701130006230/TB-CCT ngày 09/5/2022 của Chi cục thuế khu vực Quận G - huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Lâm Quang T được miễn án phí hành chính sơ thẩm, án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- NKK (1);
- NBK (1);
- Lưu (10) 17b (Án TTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Huy Cầu**